

Phú Thọ:

Điểm sáng trong thực hiện sản xuất sạch hơn

Với một nền công nghiệp được ra đời từ khá sớm và cơ cấu đa dạng, Phú Thọ đang dần hình thành một hệ thống các ngành công nghiệp mũi nhọn, trọng điểm để có thể khẳng định được vị trí của tỉnh. Song bên cạnh đó, tỉnh cũng phải đối mặt với vấn đề ô nhiễm môi trường từ sản xuất công nghiệp.

Năm 2006, Chương trình Hợp tác phát triển Việt Nam – Đan Mạch về lĩnh vực môi trường được khởi động, Phú Thọ được chọn là một trong 5 tỉnh mục tiêu tham gia vào Hợp phần sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (CPI). Đây là chương trình hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện các giải pháp giảm ô nhiễm và tăng hiệu quả sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu trong công nghiệp vì lợi ích cộng đồng và lợi ích cho chính các doanh nghiệp. Thấy rõ lợi ích của chương trình giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường từ các hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, từ năm 2007 đến nay, Phú Thọ đã triển khai nhiều hoạt động nằm trong khuôn khổ của Hợp phần và đã triển khai các dự án thuộc các lĩnh vực như: chế biến chè, giấy da xuất khẩu, bia rượu nước giải khát, xi măng, sản xuất pin ắc quy, sản xuất giấy, thép mạ kẽm nhúng nóng, sản xuất tinh bột sắn, chế biến thực phẩm, chế biến khoáng sản, khai thác chế biến bột đá.

Để thực hiện tốt Hợp phần sản xuất sạch hơn (SXSH) nhằm hướng tới một nền sản xuất “xanh” trong tương lai, Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ như: Cung cấp tài liệu Chiến lược SXSH cho các doanh nghiệp trên địa bàn. Trong đó, hoạch định các phương hướng giải quyết những bất cập của các hoạt động SXSH trước đây; xây dựng, thiết lập phương pháp luận và hạ tầng SXSH để khắc phục những rào cản, đưa kế hoạch hành động quốc gia về SXSH vào hoạt động; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng cơ chế, tổ chức và các mạng lưới về hình thức quản lý. Các dự án trình diễn sẽ cho thấy làm thế nào để cải thiện tình hình với chi phí thấp và thông qua áp dụng SXSH. Hàng năm, Sở Công Thương phối hợp với Hợp phần CPI khảo sát, nghiên cứu các điều kiện an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, lựa chọn các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau nhằm xây dựng các mô hình trình diễn áp dụng SXSH, áp dụng các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm tại nguồn. Bên cạnh đó, Sở Công Thương Phú Thọ chỉ đạo Trung tâm Khuyến công, tư vấn và tiết kiệm năng

lượng tuyên truyền về SXSH, tổ chức trên 20 khoá đào tạo, hội thảo nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên trong các doanh nghiệp của tỉnh về tầm quan trọng của việc áp dụng SXSH trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tính đến hết tháng 6/2011, cả tỉnh đã có 217 doanh nghiệp tham gia hoạt động này.

Ngoài ra, tỉnh phối hợp với các cơ quan báo chí trung ương và địa phương xây dựng 8 phim tài liệu, hàng trăm bài báo, phát hành các ấn phẩm, tờ rơi nhằm tuyên truyền, phổ biến những mô hình trình diễn SXSH, tiết kiệm năng lượng và những lợi ích của việc SXSH đem lại. Phối hợp giữa các đơn vị của tỉnh với các đơn vị đủ năng lực, kinh nghiệm như Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam, Viện Công nghệ châu Á tại Việt Nam... tổ chức các khoá đào tạo, bồi huấn nâng cao năng lực hiểu biết về các chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quản lý môi trường SXSH, cách thức lồng ghép SXSH vào quản lý môi trường. Tổ chức các cuộc thanh tra bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp. Đồng thời xây dựng mạng lưới, xây dựng hệ thống văn bản có liên quan đến SXSH. Năm 2009, UBND tỉnh Phú Thọ đã phê duyệt Kế hoạch hành động SXSH tại Quyết định số 4605/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 với mục tiêu thúc đẩy khung chính sách, tăng cường khả năng cạnh tranh và sử dụng có hiệu quả nguồn năng lượng trên địa bàn, không ngừng giảm tác động đến môi trường trong quá trình công nghiệp hoá. Kế hoạch hành động xác định rõ mục tiêu đến năm 2013, cả tỉnh sẽ đạt 70% đơn vị sản xuất kinh doanh được tiếp cận với SXSH.

Nhờ thực hiện các biện pháp trên, trong những năm qua, hoạt động SXSH của tỉnh Phú Thọ đã gặt hái được những thành công đáng khích lệ, góp phần vào sự nghiệp phát triển công nghiệp của tỉnh. Điều này được ghi nhận từ chính các đơn vị nhận được dự án, trình diễn mô hình SXSH ở các nhóm ngành vừa kể trên. Trong đó, có Công ty CP Giấy Vĩnh Phú, chuyên sản xuất giấy da xuất khẩu. Nhờ thực hiện, áp dụng SXSH trong công nghiệp, mỗi năm Công ty giảm từ 5 đến 10 tấn chất thải rắn, cải thiện môi trường làm việc,

giảm được tỉ lệ công nhân nghỉ ốm từ 0,12 – 0,15%, giảm được các sự cố rò rỉ hoá chất và ngăn ngừa cháy nổ.

Công ty CP Bia Hà Nội - Hồng Hà cũng thực hiện SXSH trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhờ áp dụng có hiệu quả các biện pháp nên Công ty đã chấm dứt được tình trạng nước thải bia không được xử lý đổ thẳng ra môi trường, mỗi năm xử lý 54.000m³ nước thải. Tình trạng mùi các chất hữu cơ lên men và phân huỷ được giải quyết triệt để. Cũng trong lĩnh vực sản xuất bia, Công ty CP Bia rượu Sài Gòn - Đồng Xuân đã cải thiện điều kiện làm việc, giảm 1000 chai vỡ (chất thải rắn) và giảm 3300m³ nước thải/năm, giảm 50 triệu m³ nước và 12,7 tấn bụi ra môi trường/năm.

Trong lĩnh vực sản xuất xi măng, Công ty CP Xi măng Phú Thọ đã áp dụng thành công SXSH trong công nghiệp, hàng năm, giảm được 277 tấn bụi xi măng và giảm phát thải 1.400 tấn khí CO₂ phát tán ra môi trường.

Đặc biệt, ở lĩnh vực sản xuất chế biến giấy, Công ty CP Sản xuất và Thương mại Giấy Phong Châu đã áp dụng thành công, hiệu quả hơn cả mô hình SXSH, tránh cho nguyên liệu bị quá khô khi trời gây ra bụi, hoặc bị ướt khi trời mưa gây ra mủn thối (khoảng 190 tấn mủn thối) làm ô nhiễm nước bề mặt, giảm tiêu thụ 210.000m³/năm, giảm 1000 tấn bột giấy thải ra môi trường, giảm tiêu thụ được 1.776 tấn than/năm tương đương với giảm phát thải 3.267 tấn CO₂/năm và 3.4 tấn SO₂/năm. Giải quyết lượng biomass thải của Công ty Giấy Bãi Bằng đang gây ô nhiễm môi trường.

Công ty TNHH Chè Khánh Hoà là doanh nghiệp lớn thu mua chè tươi của bà con, góp phần giải quyết

công ăn việc làm cho nhiều lao động địa phương. Khi chưa thực hiện SXSH điều kiện làm việc của cán bộ công nhân trong phân xưởng chế biến rất bụi bặm, ô nhiễm, nhiều công nhân bị bệnh do tiếp xúc quá nhiều với khí than độc hại. Năm 2008, khi thực hiện áp dụng SXSH, Công ty đã giảm được 84 tấn than mỗi năm tương đương giảm 155 tấn CO₂ phát thải ra môi trường, thu gom 38,8 tấn bụi chè, giúp cho môi trường, điều kiện làm việc của công nhân trong Công ty thông thoáng, gọn gàng, sạch sẽ hơn, giảm đáng kể số công nhân nghỉ ốm so với trước đây.

Các công ty như: Công ty TNHH YFA chuyên chế biến khoáng sản; Công ty CP Sản xuất thương mại Hữu Nghi; Công ty TNHH Tri Tuệ... nhờ áp dụng kỹ thuật SXSH đã cải thiện được môi trường làm việc, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, làm lợi cho đơn vị hàng tỷ đồng.

Từ những kết quả trên cho thấy, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã nhận thức rất tốt về SXSH (Phú Thọ được xếp là một trong 10 tỉnh có nhiều doanh nghiệp nhận thức tốt về SXSH nhất cả nước). Có được thành công đó là do sự nỗ lực của chính quyền, nhân dân và các doanh nghiệp của tỉnh. Đặc biệt là sự nhiệt tình và năng lực làm việc của các cán bộ Sở Công Thương (Phú Thọ là một trong 12 tỉnh có cán bộ Sở Công Thương đủ năng lực hướng dẫn áp dụng SXSH). Với những gì đã và đang làm được trong áp dụng SXSH trong công nghiệp, Phú Thọ thực sự là một điểm sáng trong Chiến lược sản xuất sạch hơn của cả nước, khẳng định hướng đi đúng đắn của “Chiến lược Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020” của Chính phủ. ♦

Nguyễn Hương

Xây dựng “GDP xanh” gắn với các chỉ số tài nguyên

Trong khuôn khổ hoạt động của Dự án “Chỉ số GDP xanh: Nghiên cứu xây dựng khung phương pháp”, do Đại sứ quán Vương quốc Anh tài trợ, ngày 27/3/2012, Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) phối hợp với Tổng cục Thống kê tổ chức Hội thảo “Khung phương pháp xây dựng chỉ số GDP xanh ở Việt Nam”.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã tập trung thảo luận các vấn đề chọn tài khoản “xanh”, như xây dựng một số tài khoản thử nghiệm; tập trung vào những tài khoản có thể thu thập được số liệu thống kê đầu vào và những tài khoản đã rõ và dễ đồng thuận về phương pháp luận; xây dựng tài khoản hiện vật và giá trị cho Việt Nam.

Bà Vũ Xuân Nguyệt Hồng, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương cho biết, nhóm nghiên cứu của CIEM đã tập trung xây dựng phương pháp luận và tiến hành hạch toán xanh quốc gia; đồng thời, phối hợp với Tổng cục Thống kê và các tổ chức liên quan xây dựng một khung phương pháp nhằm tính toán chỉ số GDP xanh trong thời gian tới, gắn liền với công tác đo đạc, thống kê các chỉ số (tài khoản) tài nguyên thiên nhiên, môi trường.

GDP xanh là chỉ số được tính bằng cách lấy chỉ số GDP truyền thống trừ đi các chỉ số về cạn kiệt tài nguyên và thiệt hại do ô nhiễm môi trường, cho phép chúng ta có được những chính sách tăng trưởng bền vững hơn, tránh tình trạng tăng trưởng bất chấp mọi giá.

Nguyễn Huệ